TAD THÀNH PHỐ L **TỈNH L**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 88/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố L, ngày 22 tháng 9 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ L, TỈNH L

Căn cứ các Điều 149, 212, 213, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83,107,110,116,117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy bA Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số: 122/2023/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 8 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

Anh: Vàng Văn T, sinh năm 1986

HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 017, tổ 10, Phường K, thành phố L, tỉnh L.

Chị: Trần Thị T, sinh năm 1986

HKTT và chỗ ở hiện nay: Số nhà 017, tổ 10, Phường K, thành phố L, tỉnh L.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Ngày 14 tháng 9 năm 2023, Tòa án đã T hành hòa giải để vợ chồng chị Trần Thị T và Anh Vàng Văn T trở về đoàn tụ nhưng không thành. Tòa án đã lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận của các đương sự), xét thấy:

[1] Về quA hệ hôn nhân: Chị Trần Thị T và Anh Vàng Văn T là vợ chồng hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 41/ĐK-KH, ngày 28/09/2009 của UBND thị trấn P, huyện P, tỉnh L. Đến nay chị T và Anh T đều yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và thực sự tự nguyện ly hôn.

[2] Chị Trần Thị T và Anh Vàng Văn T đã thỏa thuận được với nhau về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung, việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục con cái, nghĩa vụ chịu lệ phí việc hôn nhân gia đình được ghi nhận trong Biên bản Hòa giải đoàn tụ không thành. Việc thỏa thuận đó là tự nguyện, nội dung thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của các bên và con chung, không vi phạm điều cấm của Luật và không trái đạo đức xã hội nên Tòa án cần chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quA hệ hôn nhân: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị T và Anh Vàng Văn T.

- Về việc nuôi con: Chị Trần Thị T và Anh Vàng Văn T có 02 con chung, cháu Vàng Bảo A, sinh ngày 10/6/2010 và cháu Vàng Bảo T, sinh ngày 04/11/2015. Chị Trần Thị T và Anh Vàng Văn T thỏa thuận thống nhất như sau:

+ Chị Trần Thị T sẽ là người trực tiếp trông nom chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Vàng Bảo A, sinh ngày 10/6/2010 và cháu Vàng Bảo T, sinh ngày 04/11/2015 đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

+ Về phần cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Vàng Văn T sẽ có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con số tiền 4.000.000 đồng/tháng (mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng) đến khi các con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Phương thức cấp dưỡng: Mỗi tháng 01 lần vào ngày 10 hàng tháng.

Thời điểm cấp dưỡng: Kể từ ngày 01/10/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Anh Vàng Văn T có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở Anh T thực hiện quyền này.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay chung: Chị Trần Thị T và Anh Vàng Văn T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Trần Thị T và Anh Vàng Văn T mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh T tự nguyện nộp thay chị T số tiền lệ phí mà chị T phải nộp, chị T nhất trí. Tổng cộng Anh Vàng Văn T phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền lệ phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)*. Xác nhận Anh Vàng Văn T đã nộp đủ số tiền lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0001699 ngày 22/8/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được bA hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND thị trấn P, huyện P, tỉnh L;
- TAD tỉnh L;
- VKSND TP L;
- Chi cục THA dân sự TP L;
- Lưu: Hồ sơ việc HNGĐ.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Nga